

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/ HS-ST
Ngày: 02 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng.

2. Ông Trần Thanh Khen.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Ông Hồ Tuấn Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 69/ 2020/ TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 đối với:

-Bị cáo: Nguyễn Minh M, sinh năm:1980. Tại: Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1936 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1952; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 1989; Vợ: Phạm Thị Tuyết M, sinh năm: 1993; Con: Nguyễn Minh K, sinh năm: 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần.

Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Ngày 24/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp bản án ngày 29/9/2017 buộc bị

cáo chấp hành hình phạt chung 02 năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình tù vào ngày 31/10/2019.

Ngày 20/6/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị tạm giữ. Đến ngày 23/6/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay.

Về nhân thân:

Ngày 09/3/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Ngày 21/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 04/01/2017, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong quyết định xử phạt vào ngày 24/01/2017.

-Bị hại: Anh Hồ Hải N, sinh năm: 1982 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện H, tỉnh L.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1936 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh M là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Vào khoảng 17 giờ ngày 19/6/2020, M điều khiển xe máy biển số kiểm soát 64FB – 4819, đi từ ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T đến khu vực Cầu Kinh Cụt thuộc phường 1, thành phố Vĩnh Long nhằm mục đích mua ma túy để sử dụng. M gặp 01 thanh niên (chưa rõ họ, tên, địa chỉ) mua 150.000 đồng ma túy được đựng trong 01 bịch nilon màu trắng. Sau khi mua ma túy xong, M đem ma túy về nhà lấy 01 phần ma túy vừa mua để sử dụng, phần còn lại M để vào bao thuốc lá hiệu Jet sau đó cất vào túi áo khoác. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, M lấy 01 túi dụng cụ gồm 01 tuốt nơ vít, 01 cây xà beng, 01 cây kềm, 01 cây kéo, 01 bộ lục giác, 02 cửa sắt, 02 cang cua bê sắt, 01 mỏ lếch, 16 cây cờ lê các loại để trên xe máy 64FB – 4819 điều khiển về hướng khu công nghiệp Hòa Phú để tìm tài sản lấy trộm.

Đến khoảng 02 giờ ngày 20/6/2020, M điều khiển xe đến khu vực ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thì M nhìn thấy bên trên

hành lang lộ giới có đậu nhiều xe ô tô tải của anh Hồ Hải N sinh năm 1982, ngụ ấp H, xã P, huyện H, tỉnh L nên M dừng xe. M dùng bộ dụng cụ tháo một bộ kích khởi động(cục đề) máy ô tô tải cất giấu ở khu vực gần đó. M tiếp tục dùng dụng cụ mang theo mở 01 diamo của 01 xe tải khác. Khi đang tháo diamo thì M bị Công an Phú Quới bắt quả tang. Công an xã phú Quới tạm giữ 01 bịch nilon chứa ma túy được M để trong bao thuốc lá hiệu Jet cất giấu trong túi áo khoác của M.

Theo kết luận giám định số 293/KLGD-PC09 ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Minh M là ma túy có thành phần Heroine có khối lượng 0,1470 gam.

Theo kết luận định giá tài sản số 40/HĐ ngày 24/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Long Hồ kết luận: 01 bộ kích khởi động (cục đề) máy ô tô tải, 01 diamo xe ô tô tải có tổng trị giá 4.300.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Minh M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại.

Cáo trạng số 73/CT-VKS, ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố Nguyễn Minh M về tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng. Quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo.

-Tại phiên Tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ vẫn giữ quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh M. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh M phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và tội“ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh M mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh M mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 03 năm đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả ma túy còn lại sau giám định; 01 tuốt nơ vít, 01 cây xà beng, 01 cây kềm, 01 cây kéo, 01 bộ lục giác, 02 cưa sắt, 02 cang cua bê sắt, 01 mỏ lếch, 16 cờ lê các loại (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ*).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hứa sau khi chấp hành án xong sẽ trở thành người tốt, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2].Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 02 giờ ngày 20/6/2020, tại ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Minh M đã có hành vi lén lút lấy trộm một bộ kích khởi động(cục đề) máy ô tô tải, 01 diamo của 01 xe tải của anh Hồ Hải N, có tổng tổng trị giá là 4.300.000 đồng, thì bị bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Minh M còn phát hiện Nguyễn Minh M tàng trữ 01 bịch nilon màu trắng bên trong chứa chất ma túy, có thành phần Hêroine có khối lượng là 0,1470 gam.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của Nguyễn Minh M đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là đúng người đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo cũng đã từng có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, đã được giáo dục và cải tạo để trở thành người tốt, nhưng sau khi ra tù bị cáo không lo làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội, lợi dụng đêm tối tài sản không người trông coi bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác. Bản thân bị cáo trước đó cũng đã từng chấp hành án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đáng lý bị cáo phải biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó cần phải có một hình phạt thích đáng để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để có một mức án phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo có 02 tiền án về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt không lâu bị cáo lại tiếp tục phạm tội, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản lấy trộm đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Ngoài ra năm 2006 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, năm 2017 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy. Cho thấy bị cáo là người có lý lịch không tốt, các hình phạt trước đây không đủ sức răn đe và giáo dục cho bị cáo trở thành người tốt. Do đó cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả ma túy còn lại sau giám định; 01 tuốt nơ vít, 01 cây xà beng, 01 cây kềm, 01 cây kéo, 01 bộ lục giác, 02 cửa sắt, 02 còng cưa bê sắt, 01 mỏ lếch, 16 cờ lê các loại (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ*).

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh M phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh M 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 20 tháng 6 năm 2020.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả ma túy còn lại sau giám định; 01 tuốt nơ vít, 01 cây xà beng, 01 cây kềm, 01 cây kéo, 01 bộ lục giác, 02 cửa sắt, 02 còng cưa bê sắt, 01 mỏ lếch, 16 cờ lê các loại (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh M nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Long Hồ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng